### TƯ LIỆU CÁ NHÂN

**GIÁO VIÊN – Q3**

🙥🙦🙤🙧

**NĂM HỌC 2013 – 2014**

Ho tên HS: Lớp: …...

1. Trường THCS BÀN CỜ Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH 10\_ Môn : Toán**

Bài 1 : (1,5 điểm) Giải các phương trình và hệ phương trình sau :

a)  b) 5x4 – 320 = 0 c) 

Bài 2 : (2 điểm) Tìm tọa giao điểm của  và (D): y = – x + 1 bằng đồ thị và bằng phép toán

Bài3 : (1,5 điểm) Cho biểu thức:  (với x > 4)

1. Rút gọn N.
2. Tìm giá trị lớn nhất của N.

Bài 4 : (1,5 điểm) Cho phương trình: x2 – 2(m – 1)x + m – 3 = 0

a) Chứng tỏ phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi giá trị m.

b) Tìm m để phương trình có hai nghiệm x1, x2 thỏa x1 = –3x2.

Bài 5 : (3,5 điểm) Qua điểm H nằm bên ngoài đường tròn (O) vẽ hai cát tuyến HAB và HFC sao cho hai đường thẳng AC và BF cắt nhau tại một điểm D nằm trong đường tròn.

a) Chứng minh: 

b) Chứng minh: 

c) Chứng minh: AB.CF + AF.CB = AC.BF

d) Đường thẳng qua A vuông góc với AB và đường thẳng qua F vuông góc với FC cắt nhau tại P. Chứng minh: 3 điểm O, D, P thẳng hàng.

---o0o---

1. Trường THCS BẠCH ĐẰNG Năm Học 2013 – 2014
2. **ĐỀ THAM KHẢO THI TUYỂN SINH LỚP 10 – Môn Toán**

**Bài 1:** Giải phương trình và hệ phương trình :

a) x4 – 17x2 – 60 = 0 ; b) (x2 – 2x)2 + 8(x2 – 2x) – 9 = 0

c) x2 – 3x +1 = x + 8 ; d) 

**Bài 2**: Rút gọn

 với 



**Bài 3**: Cho hàm số (P):  và (D): 

a).Vẽ (P) và (D) trên cùng mặt phẳng tọa độ Oxy .

b).Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán.

c) Tìm m, n của ( D’) y = mx + n biết (D’) cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng – 2 và tiếp xúc (P)

**Bài 4**: Cho phương trình : x2– m x + m – 1 = 0

a/ Tìm m để phương trình luôn luôn có nghiệm

b/ Gọi x1, x2 là 2 nghiệm của pt . Tìm m để A đạt giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất



**Bài 5** (3,5đ) Cho đường tròn tâm (O ), đường kính AB. Trên đường tròn lấy điểm C sao cho BC >AC. Các tiếp tuyến tại A và tại C của (O) cắt nhau tại D

1/ Chứng minh : Tứ giác ADCO nội tiếp và OD // BC

2/ CD cắt AB tại S , vẽ AH **** DS tại H .

Chứng minh rằng : DC2 = DH. DS và SD. HC = SC. CD

3/ Qua S kẻ đường thẳng (d) song song với AD . Gọi M và E lần lượt là giao điểm của đường thẳng BD và AC đến đường thẳng (d) .

Chứng minh : SE = 2SM

4/Vẽ MN****BE tại N. Gọi R là trung điểm của AS. Chứng minh : Ba điểm M, R, N thẳng hàng.

---o0o---

1. Trường THCS COLETTE Năm Học 2013 – 2014
2. **ĐỀ ĐỀ NGHỊ TUYỂN SINH LỚP 10 MÔN TOÁN**

**Bài 1**: (1đ5) Giải các phương trình và hệ phương trình sau:

a/ 4x4 – 5x2 – 9 = 0 ; b/ x2 – ()x – = 0

c/ 

**Bài 2**: (1đ5) Cho (P) :  và (D) : y = x +2

a/ Vẽ (P) và (D) trên cùng một hệ trục tọa độ .

b/ Tìm tọa độ các giao điểm của (P) và (D) bằng phép tính.

**Bài 3**: (1đ5) Thu gọn biểu thức sau

a/ 

b/  với x > 0 ; x ≠ 2 và x ≠ 3

**Bài 4**: (2đ) Cho phương trình: x2 – 2(m – 2)x + 2m – 5 = 0 (x là ẩn số)

a/ Chứng tỏ phương trình trên có hai nghiệm x1, x2 với mọi m .

b/ Tìm m để x13 + x23 = 9

c/ Tìm m để A = x1x2 – x12 – x22 đạt giá trị lớn nhất .

**Bài 5**: (3đ5) Cho ΔABC đều nội tiếp (O;R) . M là một điểm nằm trên cung nhỏ BC (M khác B và C) . AM cắt BC tại D .

a/ Chứng minh: AB2 = AD.AM và tâm đướng tròn ngoại tiếp ΔBMD di động trên đường nào khi M di động trên cung nhỏ BC .

b/ Khi MB < MC , trên AM lấy điểm I sao cho MI = MB . Chứng minh tứ giác AOIB nội tiếp và tính bán kính đướng tròn ngoại tiếp tứ giác đó theo R .

c/ Chứng minh : 

d/ Vẽ góc xDy có số đo bằng 600 sao cho Dx cắt cạnh AB tại E và Dy cắt cạnh AC tại F. Xác định vị trí của điểm M trên cung nhỏ BC để BE.CF đạt giá trị lớn nhất

---o0o---

1. Trường THCS **Đoàn Thị Điểm** Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH 10**

Bài 1: (2 điểm) Giải phương trình và hệ phương trình:

a)  b) 

c)  d)

Bài 2: (1,5 điểm) Cho hai hàm số (P) :  và (D) : 

1. Vẽ đồ thị hai hàm số trên cùng mặt phẳng tọa độ.
2. Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán.

Bài 3: (1,5 điểm) Rút gọn các biểu thức:

a) 

b) 

Bài 4: (1,5 điểm) Cho phương trình:  (m là tham số)

a/ Chứng tỏ phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt

b/ Tìm m để biểu thức  có giá trị nhỏ hơn 1.

Bài 5: (3,5 điểm) Cho ΔABC(AB<AC) có ba góc nhọn nội tiếp (O), có 2 đường cao BE và CF cắt nhau tại H. Vẽ đường kính AD của (O). Qua H vẽ đường thẳng d⊥AD tại K, d cắt AB, AC và BC lần lượt tại M, N và S.

1. Cm: Năm diểm A, E, H ,K và F cùng thuộc một đường tròn. Xác định tâm I của đường tròn này.
2. Cm: SM.SN = SB.SC.
3. Tia AH cắt (O) tại P(P khác A).Cm: SP là tiếp tuyến của (O)
4. Cm: SI ⊥ OI

---o0o---

1. Trường THCS Hai Bà Trưng Năm Học 2013 – 2014

ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH LỚP 10 – MÔN THI : TOÁN

Bài 1 : ( 1,5 điểm ) Giải hệ phương trình và các phương trình sau :

a)  ; b) 5x4 – 2(x2 – 3) = x2(3x2 + 1) + 8

c) 

Bài 2: (1,5 điểm) Cho hàm số y =  có đồ thị là (P) và hàm số y =  có đồ thị là (D).

a) Vẽ (P) và (D) trên cùng một hệ trục tọa độ.

b) Tìm tọa độ các giao điểm của (P) và (D) bằng phép tính.

Bài 3 : ( 1,5 điểm ) :

Cho phương trình : 2x2 – (m – 1)x + m – 4 = 0 (x là ẩn số)

a) Chứng minh rằng phương trình luôn có hai nghiệm x1 , x2 với mọi giá trị của m.

b) Tìm m để biểu thức A =  đạt giá trị nhỏ nhất.

Bài 4 : ( 1,5 điểm ) : Rút gọn các biểu thức sau :

M = 

N =  (với – 1 < x < 1 , x ≠ 0)

Bài 5 : ( 4 điểm ): Từ điểm A ở ngoài đường tròn tâm O, vẽ tiếp tuyến AB (B là tiếp điểm) và cát tuyến AEF (tia AF nằm giữa hai tia AB và AO). Kẻ dây BC của (O) vuông góc với OA tại H.

a) Chứng minh : AB2 = AE.AF và góc ACO = 900.

b) Chứng minh tứ giác OHEF nội tiếp.

c) Gọi I là trung điểm của EF. Đường thẳng OI cắt đường thẳng BC tại P. Chứng minh PF là tiếp tuyến của đường tròn tâm O.

d) Đường thẳng AO cắt (O) tại hai điểm M và N (M nằm giữa A và N). Đường thẳng NB cắt đường thẳng CM tại S. Chứng minh SA vuông góc với MN.

---o0o---

1. Trường THCS Kiến Thiết Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO THI TUYỂN SINH 10**

***BÀI 1: (1,5 điểm):*** Giải các phương trình và hệ phương trình sau:

 ;  ; 

***BÀI 2: (1,5 điểm):***Cho hai hàm số y = x2 có đồ thị (P) và y = 2x + 3 có đồ thị (D)

a/ Vẽ (P) và (D) trên cùng hệ trục toạ độ

b/ Tìm toạ độ giao điểm của (P) và (D)

***BÀI 3: (1,5 điểm):***Rút gọn biểu thức sau:

a) 

b)  với a  0 , a 1

***BÀI4: (1,5 điểm):*** Cho phương trình (ẩn số *x*): .

a/ Chứng minh phương trình (\*) luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi *m*.

b/ Tìm giá trị của *m* để phương trình (\*) có hai nghiệm  thỏa .

***BÀI 5 : (4 điểm)*** Cho đường tròn (O) và một điểm A nằm ngoài đường tròn. vẽ các tiếp tuyến AB, AC với (O) (B,C là tiếp điểm) . Trên cung nhỏ BC lấy điểm M và gọi I, H, K lần lượt là chân đường vuông góc hạ từ M xuống BC, AC và AB.

a/ Chứng minh các tứ giác BIMK; CIMH nội tiếp.

b/ Chứng minh MI2 = MH.MK

c/ Gọi giao điểm của BM và IK là P; Giao điểm của CM và IH là Q. Chứng minh: PQ ⊥ MI

d/ Gọi D là điểm bất kì trên (O), Gọi N, S là chân đường vuông góc hạ từ M xuống BD và CD. Chứng minh: Ba điểm N, I, S thẳng hàng.

---o0o---

1. Trường THCS LÊ LỢI Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH LỚP 10**

Câu 1 (1,5 điểm) Giải các phương trình và hệ phương trình sau :

1. 
2. 
3. 

Câu 2 (1,5 điểm)

a) Thu gọn các biểu thức sau :



b) Tính giá trị của biểu thức :



Câu 3 (1,5 điểm)

Trong cùng một mặt phẳng tọa độ cho Parabol (P): y =  và đường thẳng (D) : 

1. Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ Oxy
2. Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán

Câu 4 (1,5 điểm)

Cho phương trình 

a) Tìm m để phương trình trên có hai ngiệm x1 , x2 thỏa x12+x22=10.

b) Tính m để biểu thức:  đạt giá trị nhỏ nhất.

Câu 5 (4 điểm)

Cho tam giác ABC (AB<AC) có ba góc nhọn nội tiếp trong đường tròn (O), hai đường cao AD, CE cắt nhau tại H.

a) Chứng minh: Tứ giác ACDE và BEHD là các tứ giác nội tiếp được

b) Đường thẳng AD cắt (O) tại K khác A. Chứng minh HD = KD

c) Gọi M là trung điểm AC, N là trung điểm HB. Chứng minh MN vuông góc ED

d) Gọi P là điểm chính giữa cung nhỏ BC, đường thẳng AP cắt BH tại I và cắt CH tại J. Chứng minh tam giác HIJ là tam giác cân

---o0o---

1. Trường THCS LÊ QUÝ ĐÔN Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO THI LỚP 10**

Câu 1 (1,5 điểm)

Giải các phương trình và hệ phương trình sau :

1. 
2. 
3. 

Câu 2 (1,5 điểm)

a) Thu gọn các biểu thức sau : 

b) Cho biểu thức : 

Chứng minh: B > 0 

Câu 3 (1,5 điểm) Trong cùng một mặt phẳng tọa độ cho Parabol (P): y =  và đường thẳng (D) : 

1. Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
2. Bằng phép toán hãy tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D).

Câu 4 (1,5 điểm) Cho phương trình 

a) Chứng minh phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt x1 , x2 với mọi giá trị của m.

b) Tính m để biểu thức: đạt giá trị lớn nhất.

Câu 5 (4 điểm) Cho tam giác ABC có ba góc nhọn nội tiếp trong đường tròn (O;R), ba đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại H. Gọi K là điểm đối xứng của H qua D.

a) Chứng minh: K thuộc đường tròn (O).

b) Gọi I là trung điểm của BC và M là điểm đối xứng của H qua I. Chứng minh ba điểm A, O, M thẳng hàng.

c) Gọi G là trọng tâm của △ABC. Chứng minh: .

d) Cho BC cố định. Xác định vị trí của A trên cung lớn BC để chu vi tam giác DEF đạt giá trị lớn nhất.

---o0o---

1. Trường THCS Lương Thế Vinh Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢOTUYỂN SINH LỚP 10**

**Bài 1**: (2đ) Giải các PT và hệ PT sau

1. x2 – 7x + 3 = 0 c) 
2. 2x4 + 17x2 - 9 = 0 d) 

**Bài 2**: (1,5đ) Trong cùng một mặt phẳng tọa độ cho Parabol (P): y =  và đường thẳng (D) : y = x + 2 .

1. Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
2. Bằng phép toán hãy tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D).

**Bài 3**: (1,5đ) Thu gọn biểu thức

 

**Bài 4:** (1,5đ) Cho PT: (m-1)x2 - 2mx + m +1 = 0 (m ≠ 1) (1)

(với m là tham số)

1. C/tỏ rằng PT luôn luôn có 2 ngiệm phân biệt
2. Tính m sao cho hai nghiệm x1; x2 thỏa mãn



**Bài 5:**  (3,5 đ) Cho đường tròn tâm O, đường kính BC. Lấy điểm A trên (O) cho AB > AC. Vẽ AH BC, HE AB, HF AC.

1. Chứng minh AEHF là hình chữ nhật và OA EF.
2. Đường thẳng EF cắt (O) tại P, Q (E nằm giữa P, F). Chứng minh AP2 = AE.AB, suy ra APH cân.
3. Gọi D là giao điểm của PQ và BC, K là giao điểm của AD và (O). Chứng minh AEFK nội tiếp.

Gọi I là giao điểm của KF và BC. Chứng minh IH2 = IC.ID

---o0o---

1. Trường THCSPHAN SÀO NAM Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH 10**

**Baøi 1:** Giải hệ phương trình và phương trình

 

 

**Bài 2 :** Thực hiện phép tính



**Bài 3:**  Cho hàm số  (P)

a/ Vẽ đồ thị hàm số (P)

b/ Trên (P) lấy 2 điểm M ; N có .Viết phương tŕnh đường thẳng MN.

c) Xác định a và b của đth (D) : y= ax + b biết (D)// MN và chỉ cắt (P) tại 1 điểm

**Bài 4:** Cho ptr 

a/ Chứng minh phương trình có 2 nghhiệm trái dấu 

b/ Tìm m để biểu thức P=  đạt giá trị nhỏ nhất .Tính GTNN ấy

**Bài 5:** Cho  nhọn nợi típ (O;R). Các đường cao BE, CF cắt tại H. Đường kính AI cắt FE tại M

a/ C/m: Tứ giác BFEC nội tiếp Xác định tâm I

b/ Kẻ tia Ax // EF. Chứng tỏ tia Ax là t/ tuyến của (O)

c/ C/m : H đối xứng M qua I

d/ Đường tròn nội tiếp tiếp xúc AF tại K. C/m 

---o0o---

1. Trường THCS **Thăng Long** Năm Học 2013 – 2014

**ĐỀ THAM KHẢO TUYỂN SINH 10**

**Bài 1 :** Giải hệ phương trình và phương trình: (2 điểm)

1. x2 - x + 1 = 0

b) x4 – 5x2 + 4 = 0

c) 

**Bài 2:**  Cho (P): y = - x2 và (D): y = x – 2 (1,5điểm)

a) Vẽ (P) và (D) trên cùng hệ trục tọa độ.

b) Tìm giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán.

c) Tìm m để (d) y = 2x – m tiếp xúc với (P).

**Bài 3:** Cho phương trình : x2 – (2m + 1)x + m – 2 = 0 (1,5điểm)

a) Chứng minh phương trình có hai nghiệm phân biệt với mọi m.

b) Gọi ,là hai nghiệm của phương trình .

Tìm GTLN của P = và giá trị m tương ứng.

**Bài 4 : Rút gọn.** (1,5điểm)

A = 

B = 

**Bài 5:** cho  có 3 góc nhọn( AB>AC ) nội tiếp (O) , đường cao AH cắt (O) tại D, từ D vẽ DK vuông góc với AB tại K. (3,5điểm)

1. Chứng minh: BDHK là tứ giác nội tiếp.
2. Chứng minh: AH.AD = AK.AB
3. KH cắt AC tại M. Chứng minh: AC.AM = AK.AB
4. Chứng minh: 

---o0o---